|  |  |
| --- | --- |
| BỘ MÔN: ĐẠI SỐ  KHỐI LỚP: 10  TUẦN: 9+10/HK1 (từ 1/11/2021 đến 13/11/2021) |  |

**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

1. **Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**

- Nội dung 1: *Đọc SGK bài Hàm số y=ax+b trang 39, đến trang 41.*

- Nội dung 2: *Đọc SGK bài Hàm số bậc hai trang 42, đến trang 46.*

- Nội dung 2: *Đọc SGK bài Đại cương về phương trình trang 53, đến trang 57.*

Tham khảo thêm clip bài giảng*:*

[*https://www.youtube.com/watch?v=1LnFwvNha4g*](https://www.youtube.com/watch?v=1LnFwvNha4g)

[*https://www.youtube.com/watch?v=59kU29SYFvs*](https://www.youtube.com/watch?v=59kU29SYFvs)

1. **Kiến thức cần ghi nhớ:**

**HÀM SỐ BẬC NHẤT**

* Đồ thị của hàm số y = ax + b với a ≠ 0 là một đường thẳng có hệ số góc là a.
* Nếu a > 0 thì hàm số đồng biến trên R ⇒ đồ thị là một đường thẳng hướng lên theo chiều từ trái sang phải.  
  Nếu a < 0 thì hàm số nghịch biến trên R ⇒ đồ thị là một đường thẳng hướng xuống theo chiều từ trái sang phải.
* Cho hai đường thẳng (d1): y = a1x + b1 và (d2): y = a2x + b2

• (d1) // (d2) khi và chỉ khi a1 = a2 và b1 ≠ b2

• (d1) ⊥ (d2) khi và chỉ khi a1. a2 = – 1

• (d1) ≡ (d2) khi và chỉ khi a1 = a2 và b1 = b2

**HÀM SỐ BẬC HAI**

Đồ thị của hàm số y = ax2 + bx + c với a ≠ 0 là một đường cong parabol có đặc điểm:

* Có đỉnh là  và nhận đường thẳng  làm trục đối xứng
* Sự biến thiên:

• Khi a > 0 thì



• Khi a < 0 thì



**ĐẠI CƯƠNG VỀ PHƯƠNG TRÌNH**

* Hai phương trình (1) và (2) được gọi là tương đương khi và chỉ khi chúng có cùng tập nghiệm. Kí hiệu : (1) ⇔ (2)
* Các phép biến đổi tương đương là các phép biến đổi không làm thay đổi tập nghiệm của phương trình.
* Phương trình (2) được gọi là phương trình hệ quả của phương trình (1) khi và chỉ khi tập nghiệm của (1) là tập con của tập nghiệm của (2). Kí hiệu : (1) ⇒ (2)

***Lưu ý:*** Trong chương này ta chỉ xét phương trình trong tập số thực nếu không có giả thiết gì thêm.

1. **Bài tập:**
2. Bài tập có hướng dẫn:
3. Cho hàm số. Mệnh đề nào sau đây là **đúng**?

**A.** Hàm số đồng biến khi . **B.** Hàm số đồng biến khi .

**C.** Hàm số đồng biến khi . **D.** Hàm số đồng biến khi .

**Lời giải**

**Chọn A**

Hàm số bậc nhất  đồng biến khi .

1. Hình vẽ sau đây là đồ thị của hàm số nào ?

.

x

y

O

1

–2

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Lời giải**

**Chọn D**

Giả sử hàm số cần tìm có dạng: .

Đồ thị hàm số đi qua hai điểm nên ta có: **.**

Vậy hàm số cần tìm là .

1. Tung độ đỉnh  của parabol  là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Lời giải**

**Chọn B**

Ta có :Tung độ đỉnh  là .

1. Cho hàm số . Mệnh đề nào sau đây là **đúng**?

**A.**  giảm trên . **B.**  giảm trên .

**C.**  tăng trên . **D.**  tăng trên .

**Lời giải**

**Chọn A**

Ta có  nên hàm số  tăng trên và  giảm trên nên chọn phương án A.

1. Điều kiện xác định của phương trình là:

**A.** . **B.**  và .

**C. .** **D.**  và .

**Lời giải.**

**Chọn B.**

Điều kiện xác định: 

1. Bài tập tự luyện:
2. Cho hàm số: . Trong các mệnh đề sau, tìm mệnh đề **đúng**?

**A.**  tăng trên . **B.**  giảm trên .

**C.** Đồ thị của  có đỉnh . **D.**  tăng trên .

**Lời giải**

**Chọn D**

Ta có  nên hàm số  giảm trên và  tăng trên  và có đỉnh  nên chọn phương án **D.** Vì  tăng trên  nên  tăng trên .

1. Bảng biến thiên của hàm số  là bảng nào sau đây?

**A.** . **B.** .

+∞

–∞





–∞

–∞

1

2

+∞

–∞





+∞

+∞

1

2

**C.** . **D.** .

+∞

–∞





–∞

–∞

3

1

+∞

–∞





+∞

+∞

3

1

1. Hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào?





1

–1

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào?





1

–1

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Parabol  đi qua hai điểm  và  có phương trình là:

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Nội dung chuẩn bị:**

*HS cần đọc sách giáo khoa trước bài Hàm số bậc nhất - bậc hai.*

1. **Đáp án bài tập tự luyện:**

**Câu 6. Đáp án: D**

**Câu 7. Đáp án: C**

**Câu 8. Đáp án: B**

**Câu 9. Đáp án: B**

**Câu 10. Đáp án: C**

***Nếu có thắc mắc HS liên hệ GVBM để được hỗ trợ.***